

Bản án số: 70/2017/DS-ST
Ngày: 17/8/2017
V/v: “*Tranh chấp hợp đồng tín dụng*”

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BẾN TRE - TỈNH BẾN TRE

Với Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Đoan Trang

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Anh Giàu

Bà Nguyễn Thị Mai Rý

Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Kim Sum – Thư ký Tòa án.

Đại diện Viện kiểm sát thành phố BT, tỉnh Bến Tre tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Pho- Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 8 năm 2017 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố BT, tỉnh Bến Tre xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 68/2017/TLST-DS ngày 15 tháng 3 năm 2017 về việc “*Tranh chấp hợp đồng tín dụng*”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 86/2017/QĐXX-ST ngày 13 tháng 7 năm 2017 và Quyết định hoãn phiên tòa số 83/2017/QĐST-DS ngày 01 tháng 8 năm 2017 giữa các đương sự:

* *Nguyên đơn:* Ngân hàng TMCP BĐLL(LienVietPostBank);

Địa chỉ Trụ sở: THĐ, phường CN, quận HK, thành phố Hà Nội;

Người đại diện theo pháp luật của nguyên đơn: Ông Dương Công M-Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị;

Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn: Bà Trần Ngọc P-Chức vụ: Giám đốc Ngân hàng TMCP BĐLL(LienVietPostBank)-Chi nhánh BT. Nơi cư trú: Khu phố S, phường PK, thành phố BT, tỉnh Bến Tre. Theo quyết định ủy quyền số 679/2015/QĐ-CTHĐQT ngày 10/8/2015;

Người đại diện theo ủy quyền tham gia tố tụng: Ông Mai Văn D, sinh năm 1970. Nơi cư trú: Đường ĐHM, Phường S, thành phố BT, tỉnh Bến Tre (có mặt); Theo giấy ủy quyền số 371/2017/GUQ-LPB.BTR ngày 07/8/2017;

* *Bị đơn:* Bà **Trần Thị H**, sinh năm 1969

Trú tại: ấp MA A, xã MTA, thành phố BT, tỉnh Bến Tre (Vắng mặt);

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, bản tự khai cũng như tại phiên tòa người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn trình bày:

Vào ngày 22/01/2016, bà Trần Thị H có ký hợp đồng tín dụng số 0093-16/HĐTD-BT với Ngân hàng Thương mại Cổ phần (TMCP) BĐLV- Chi nhánh BT để vay số tiền

95.000.000đồng, lãi suất cho vay cố định 12%/1 năm trong 03 tháng đầu tiên, từ tháng thứ 4, lãi suất vay điều chỉnh 03 tháng 01 lần. Lãi suất nợ quá hạn bằng 150% lãi suất cho vay trong hạn tại thời điểm chuyển nợ quá hạn. Thời hạn vay 120 tháng, kể từ ngày 22/01/2016 đến ngày 22/01/2016. Mục đích vay để cải tạo vườn và sửa chữa nhà.

Để đảm bảo cho khoản vay này, ngày 22/01/2016, bà H có ký hợp đồng thế chấp số 047-16/HĐTC-BT với Ngân hàng TMCP BDLV- Chi nhánh BT (Ngân hàng) đối với thửa đất số 118, tờ bản đồ số 14, diện tích 854,5m² tọa lạc tại xã Mỹ Thạnh An, thành phố BT do bà Trần Thị H đứng tên trong giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BT 665869, sổ vào sổ cấp giấy chứng nhận CH03260 do UBND thành phố Bến Tre cấp ngày 26/3/2015; Hợp đồng đã được công chứng chứng thực vào ngày 22/01/2017 tại Phòng công chứng số 1 tỉnh Bến Tre.

Theo định kỳ trả nợ gốc và nợ lãi: ngày 25 định kỳ hàng quý bà Trần Thị H phải thanh toán tiền nợ lãi cho Ngân hàng và ngày 25/01 hàng năm thanh toán tiền nợ gốc định kỳ là 9.500.000đồng. Bà H đã nhận đủ số tiền vay 95.000.000đồng và ngày 25/4/2016 bà H đã thanh toán cho Ngân hàng tiền lãi lần đầu tiên là 2.976.666đồng, từ đó đến nay bà H vẫn không thanh toán tiền lãi cũng như tiền gốc theo hợp đồng tín dụng các bên đã ký kết. Ngân hàng đã nhiều lần gửi thông báo nợ quá hạn cho bà H, bà H cam kết thanh toán tiền cho Ngân hàng nhưng vẫn không thực hiện.

Nay Ngân hàng TMCP BDLV- Chi nhánh BT yêu cầu bà H phải thực hiện nghĩa vụ trước hạn tính với tổng số tiền tính đến ngày 17/8/2017 là 110.491.333 đồng. Trong đó nợ gốc là 95.000.000đồng, nợ lãi vay trong hạn là 14.522.333đồng, nợ lãi quá hạn là 969.000đồng. Đồng thời yêu cầu tính lãi từ ngày 18/8/2017 cho đến khi bà H tắt toán khoản vay theo mức lãi suất của hợp đồng tín dụng số 0093-16/HĐTD-BT ngày 22/01/2016 và khế ước nhận nợ số 01/0093-16/KUNN-BT ngày 22/01/2016 mà hai bên đã ký kết. Trong trường hợp bà H không trả được số nợ gốc và lãi trên thì Ngân hàng yêu cầu phát mãi hết tài sản thế chấp để thu hồi nợ.

Trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án có mời bà H đến tham dự phiên hòa giải và công khai chứng cứ nhiều lần nhưng bà H vẫn không đến nên không có lời trình bày của bà H.

Ngân hàng TMCP BDLV- Chi nhánh BT rút một phần yêu cầu khởi kiện về việc buộc bà Trần Thị H phải trả tiền phạt chậm thanh toán nợ lãi là 529.752 đồng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố BT phát biểu quan điểm về việc tuân thủ pháp luật trong quá trình giải quyết vụ án: Hội đồng xét xử và nguyên đơn tham gia tố tụng đã chấp hành đúng quy định của pháp luật về tố tụng từ khi thụ lý đến khi xét xử. Riêng bị đơn không chấp hành theo quy định pháp luật. Về quan điểm giải quyết vụ án thấy rằng: Hội đồng xét xử vắng mặt bị đơn là đúng quy định pháp luật. Căn cứ hợp đồng tín dụng và hợp đồng thế chấp giữa Ngân hàng với bà H thấy yêu cầu của nguyên đơn về việc buộc bà H trả tiền gốc và lãi tính đến ngày 17/8/2017 là 110.491.333đồng và tiền lãi tính từ ngày 18/8/2017 đến khi trả tắt nợ là có cơ sở, đúng quy định pháp luật. Đồng thời yêu cầu của nguyên đơn về việc phát mãi tài sản thế chấp nếu bị đơn không trả tắt nợ là có cơ sở nên đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào lời trình bày của các đương sự, căn cứ vào kết quả tranh luận, Hội đồng xét xử nhận thấy:

[1] Xét đây là quan hệ tranh chấp hợp đồng tín dụng giữa bà Trần Thị H với Ngân hàng Thương mại Cổ phần (TMCP) BDLV- Chi nhánh BT và do bà H vay tiền để sửa chữa nhà và cải tạo vườn nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố BT theo Điều 26 và Điều 35 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

[2] Trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án nhân dân thành phố BT đã tổng đạt hợp lệ thông báo về phiên hòa giải cho bà H nhiều lần nhưng bà H vẫn vắng mặt nên không thể hòa giải được. Tòa án nhân dân thành phố BT đã được triệu tập hợp lệ lần thứ hai để tham gia phiên tòa nhưng bà H vẫn vắng mặt không vì sự kiện bất khả kháng hoặc trở ngại khách quan. Do đó căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, Tòa án nhân dân thành phố BT tiến hành xét xử vắng mặt đối với bà H là đúng quy định pháp luật.

[3] Xét thấy, vào ngày 22/01/2016, bà Trần Thị H có ký hợp đồng tín dụng số 0093-16/HĐTD-BT với Ngân hàng TMCP BDLV- Chi nhánh BT để vay số tiền 95.000.000đồng và để đảm bảo khoản vay, bà H có ký hợp đồng thế chấp số 047-16/HĐTC-BT với Ngân hàng TMCP BDLV- Chi nhánh BT thửa đất số 118, tờ bản đồ số 14, diện tích 854,5m² tọa lạc tại xã Mỹ Thạnh An, thành phố BT do bà Trần Thị H đứng tên trong giấy chứng nhận quyền sử dụng đất; Hợp đồng đã được công chứng chứng thực vào ngày 22/01/2017 tại Phòng công chứng số 1 tỉnh Bến Tre và được đăng ký thế chấp tại Văn phòng đăng ký đất đai tỉnh Bến Tre là phù hợp quy định pháp luật. Sau khi ký hợp đồng bà H đã nhận đủ số tiền vay 95.000.000đồng và ngày 25/4/2016 bà H đã thanh toán cho Ngân hàng tiền lãi lần đầu tiên là 2.976.666đồng nhưng đến nay bà H vẫn không thanh toán tiền lãi cũng như tiền gốc theo hợp đồng tín dụng các bên đã ký kết. Ngân hàng đã nhiều lần gửi thông báo nợ quá hạn cho bà H, bà H cam kết thanh toán tiền nhưng vẫn không thực hiện nên Ngân hàng khởi kiện yêu cầu bà H trả nợ là phù hợp.

[4] Hội đồng xét xử xét thấy: Đến ngày 17/8/2017, bà H vẫn chưa thực hiện nghĩa vụ trả nợ theo hợp đồng tín dụng hai bên đã ký kết với số tiền gốc là 95.000.000 đồng, tiền nợ lãi trong hạn là 14.522.333 đồng, tiền nợ lãi quá hạn là 969.000đồng, vì vậy bà H phải có trách nhiệm trả cho Ngân hàng TMCP BDLV-Chi nhánh BT tiền gốc và lãi tổng cộng là 110.491.333 đồng. Đồng thời bà H phải có trách nhiệm trả lãi tiếp từ ngày 18/7/2017 cho đến khi trả tất toán khoản vay theo mức lãi suất của hợp đồng tín dụng số 0093-16/HĐTD-BT ngày 22/01/2016 và khế ước nhận nợ số 01/0093-16/KUNN-BT ngày 22/01/2016 mà hai bên đã ký kết. Trường hợp bà H không trả được số nợ gốc và lãi trên thì Ngân hàng TMCP BDLV-Chi nhánh BT có quyền yêu cầu phát mãi tài sản thế chấp là thửa đất số 118, tờ bản đồ số 14, diện tích 854,5m² tọa lạc tại xã MTA, thành phố BT để thu hồi nợ.

Đối với yêu cầu bà H trả số tiền phạt chậm thanh toán nợ lãi là 529.752đồng, nguyên đơn đã rút yêu cầu khởi kiện nên Tòa án đình chỉ giải quyết yêu cầu này của nguyên đơn.

Do yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn được chấp nhận nên bà Trần Thị H phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

Án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch là (110.491.333x 5%) 5.524.566 (Năm triệu năm trăm hai mươi bốn ngàn năm trăm sáu mươi sáu) đồng, bị đơn bà Trần Thị H có trách nhiệm chịu.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ Điều 463 Bộ luật Dân sự năm 2015;
- Căn cứ Điều 26, 147, 227 và Điều 244 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;
- Áp dụng Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội;

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Ngân hàng Thương mại cổ phần BDLV (LienVietPostBank), cụ thể tuyên:

Buộc bà Trần Thị H có trách nhiệm trả cho Ngân hàng thương mại cổ phần BDLV (LienVietPostBank)-Chi nhánh BT số tiền nợ theo hợp đồng tín dụng số 0093-16/HĐTD-BT ngày 22/01/2016 tính đến ngày 17/8/2017 tổng cộng là 110.491.333 (Một trăm mười triệu bốn trăm chín mươi một ngàn ba trăm ba mươi ba) đồng, trong đó nợ gốc là 95.000.000 đồng, tiền nợ lãi trong hạn là 14.522.333 (Mười bốn triệu năm trăm hai mươi hai ngàn ba trăm ba mươi ba) đồng, tiền nợ lãi quá hạn là 969.000 (Chín trăm sáu mươi chín ngàn) đồng.

Bà Trần Thị H còn phải tiếp tục chịu lãi suất trên số nợ gốc với mức lãi suất thỏa thuận theo Hợp đồng tín dụng số 0093-16/HĐTD-BT ngày 22/01/2016 đã ký kể từ ngày 18/8/2017 cho đến khi trả dứt nợ cho Ngân hàng Thương mại cổ phần BDLV (LienVietPostBank)-Chi nhánh BT;

Trong trường hợp bà Trần Thị H không thực hiện nghĩa vụ trả nợ thì Ngân hàng Thương mại cổ phần BDLV (LienVietPostBank)-Chi nhánh BT được quyền yêu cầu phát mãi tài sản thế chấp theo hợp đồng thế chấp tài sản số 047-16/HĐTC-BT ngày 22/01/2017 để thu hồi nợ đối với thửa đất số 118, tờ bản đồ số 14, diện tích 854,5m² tọa lạc tại xã MTA, thành phố BT do bà Trần Thị H đứng tên trong giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BT 665869, sổ vào sổ cấp giấy chứng nhận CH03260 do UBND thành phố Bến Tre cấp ngày 26/3/2015;

2. Đình chỉ một phần yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng Thương mại cổ phần BDLV (LienVietPostBank)-Chi nhánh BT về việc yêu cầu bà Trần Thị H phải trả số tiền phạt chậm thanh toán nợ lãi là 529.752 đồng;

3. Về án phí: Án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch là 5.524.566 (Năm triệu năm trăm hai mươi bốn ngàn năm trăm sáu mươi sáu) đồng, bị đơn bà Trần Thị H có trách nhiệm chịu.

Chi cục Thi hành án dân sự Thành phố BT, tỉnh Bến Tre hoàn lại cho Ngân hàng Thương mại cổ phần BDLV (LienVietPostBank)-Chi nhánh BT số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 2.630.500 (Hai triệu sáu trăm ba mươi ngàn năm trăm) đồng theo biên lai số 0010324 ngày 13 tháng 3 năm 2017.

“ Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, có quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng

chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự”.

Trong thời hạn 15(mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án, nguyên đơn có quyền làm đơn kháng cáo để yêu cầu Tòa án cấp trên xét xử phúc thẩm.

Bị đơn vắng mặt tại phiên tòa có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết để yêu cầu Tòa án cấp trên xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bến Tre;
- Chi cục THADS TP BT;
- VKSND Thành phố BT;
- Các đương sự;
- Lưu văn phòng;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa
(Đã ký)

Nguyễn Thị Đoan Trang